**BÀI HỌC STEM LỚP 1 – KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**BÀI 9: CÂY XUNG QUANH EM**

**(2 tiết)**

**Gợi ý thời điểm thực hiện:**

Khi dạy nội dung Thực vật và Động vật (môn Tự nhiên & Xã hội)

Bài 15: Cây xung quanh em – Sách KNTT

Bài 16: Cây xung quanh em – Sách CTST

Bài 10: Cây xung quanh em – Sách CD

**Mô tả bài học:**

Sử dụng được sơ đồ có sẵn để chỉ, nêu tên và đặt câu hỏi để tìm hiểu các bộ phận bên ngoài của cây; phân biệt được một số cây theo nhu cầu sử dụng của con người; vận dụng màu sắc hài hoà, kích thước các bộ phận cân đối thể hiện được đặc điểm của cây trong mô hình cây.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:** | | |
| **Môn học** | | **Yêu cầu cần đạt** |
| Môn học chủ đạo | Tự nhiên & Xã hội | – Vẽ hoặc sử dụng được sơ đồ có sẵn để chỉ và nói (hoặc viết) được tên các bộ phận bên ngoài của một số cây.  – Phân biệt được một số cây theo nhu cầu sử dụng của con người (cây bóng mát, cây ăn quả, cây hoa,...). |
| Môn học tích hợp | Mĩ thuật | – Sử dụng được vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo.  – Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, của bạn bè. |
| Toán | – Thực hiện được việc đo và ước lượng độ dài. |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Bài học này giúp các em:

– Vẽ hoặc sử dụng được sơ đồ có sẵn để chỉ và nói (hoặc viết) được tên các bộ phận bên ngoài của một số cây.

– Phân biệt được một số cây theo nhu cầu sử dụng của con người (cây bóng mát, cây ăn quả, cây hoa,...).

– Sử dụng được vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo.

– Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, của bạn bè.

– Thực hiện được việc đo và ước lượng độ dài.

– Tự tin khi trình bày ý kiến thảo luận, giới thiệu sản phẩm

– Hợp tác tốt với bạn khi làm sản phẩm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của GV**

– Các phiếu học tập (như ở phụ lục)

– Dụng cụ và vật liệu (dành cho 1 nhóm HS)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị/ Học liệu** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Bìa các–tông | 1tấm |  |
| 3 | Băng dính hai mặt | 2 cuộn |  |
| 4 | Que tre | 5 que |  |
| 5 | Ống hút | 5 cái |  |

**2. Chuẩn bị của HS (dành cho 1 nhóm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị/Dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Thước kẻ | 1 cái |  |
| 2 | Kéo thủ công | 1 cái |  |
| 3 | Hộp bút (lông) màu | 1 hộp |  |
| 4 | Giấy màu thủ công | 1 túi |  |
| 5 | Đất nặn | 1 hộp |  |
| 6 | Giấy vẽ A4 | 1 tờ |  |

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| --- | --- |
| **KHỞI ĐỘNG (Xác định vấn đề)** |  |
| **Hoạt động 1: Khởi động** |  |
| – GV và HS cùng hát bài “Vườn cây của ba” của tác giả Phan Nhân. | – HS hát và vận động theo bài hát “Vườn cây của ba”. |
| – Em hãy kể tên các loại cây có trong bài hát.  Gợi ý: dừa, bưởi, sầu riêng, điều | – HS trả lời |
| – GV chiếu hình ảnh và hỏi HS: em hãy đoán xem đây là những cây gì?  Gợi ý: 1– rau, 2– hoa, 3– lúa, 4– dừa, 5– bười, 6–điều, 7 – sầu riêng | – HS trả lời |
| – Trong bài hát cây nào có gai? Cây nào cao?  Gợi ý: cây bưởi có gai, cây dừa cao | – HS trả lời |
| – GV phát phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS hoàn thiện. |  |
| – GV mời một vài HS lên trình bày phiếu học tập số 1.  Gợi ý:  1. Những cây có gai: bưởi, táo, hoa hồng, xương rồng.  2. Những cây không có gai: xoài, bắp cải, xu hào, hoa huệ, hoa lan.  3. Những cây thấp hơn em: cây lúa, rau muống, rau má.  4. Những cây cao hơn cửa phòng học: cây tre, cây dừa, cây cau. | – HS lên trình bày phiếu học tập số 1 |
| – GV tổng kết hoạt động và nêu nhiệm vụ bài học. GV giao nhiệm vụ cho HS làm mô hình cây yêu thích đảm bảo các yêu cầu sau:  + Mô hình thể hiện được các bộ phận bên ngoài nổi bật của cây.  + Màu sắc hài hoà thể hiện được đặc điểm của cây.  + Xếp được mô hình cây vào trong các nhóm. | – HS lắng nghe |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |  |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu về các bộ phận của cây** | |
| a) GV yêu cầu HS quan sát mô hình cây | – HS quan sát |
| – GV chiếu hình và yêu cầu HS: Em hãy chỉ và nêu tên các bộ phận của cây.  Gợi ý: Hoa, quả, lá, thân, rễ | – HS lên bảng chỉ và nêu tên các bộ phận của cây. |
| – Dấu hiệu nào giúp em phân biệt được các bộ phận đó?  Gợi ý:  + Hoa thực hiện thụ phấn, thụ tinh, kết hạt và tạo quả.  + Quả bảo vệ hạt và góp phần phân tán hạt.  + Hạt nảy mầm thành cây con,phát triển và duy trì nòi giống.  + Rễ hấp thu nước và muối khoáng cho cây.  + Thân vận chuyển nước và muối khoáng từ rễ lên lá và chất hữu cơ đến tất cả các bộ phận khác của cây.  + Lá thu nhận ánh sáng để chế tạo chất hữu cơ cho cây, trao đổi khí với mooi trường bên ngoài và thoạt nước. | – HS trả lời |
| – GV chốt các bộ phận của cây: rễ, thân, lá, hoa, quả, hạt. | – HS lắng nghe |
| – GV nêu các đặc điểm các bộ phận của cây. | – HS lắng nghe |
| b) GV chiếu hình và yêu cầu HS quan sát thảo luận cặp đôi | – HS quan sát thảo luận |
| – GV: Em hãy quan sát các hình ở trang 39, ý b, mục 2 sách STEM lớp 1 và đặt câu hỏi cho bạn để tìm hiểu đặc điểm của cây.  Ví dụ: Cây hoa hướng dương có đặc điểm gì nổi bật?  Gợi ý:  Hình 1: cây hoa hướng dương: cây có hoa to, màu vàng  Hình 2: cây cau vua, cây rất cao, thân to, thẳng đứng  Hình 3: cây rau bắp cải có lá to, cuộn lại với nhau nhìn giống xanh.  Hình 4: đây là cây cà rốt là loại cây lấy củ để ăn  Hình 5: đây là cây thanh long thuộc loại cây xương rồng, cây có nhiều cành, nhiều quả. Quả có màu hồng rất đẹp. | – HS trả lời |
| – GV phát phiếu học tập số 2 cho HS và yêu cầu HS hoàn thiện phiếu học tập số 2. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 2. |
| **Hoạt động 3: Tìm hiểu lợi ích của cây** | |
| – GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh các cây ở ý b, mục 2, trang 39, sách bài học STEM lớp 1. | – HS quan sát |
| – Em hãy sắp xếp các cây ở ý b, mục 2, trang 39, sách bài học STEM lớp 1, theo nhu cầu sử dụng: cây lấy bóng mát, ăn quả, làm cảnh, lấy rau.  Cây lấy bóng mát: cây cau vua  Cây ăn quả: cây thanh long  Cây làm cảnh: cây hoa hướng dương.  Cây lấy rau: cải bắp, cà rốt | – HS trả lời |
| – Em hãy kể thêm các cây khác xung quanh em.  Gợi ý:  – Cây bóng mát: cây phượng, cây bàng, cây bằng lăng, cây sấu.  – Cây cảnh: cây hoa hồng, hoa lan, hoa ly, huệ  – Cây ăn quả: xoài, quýt, cam, vài  – Cây rau: rền, đay, ngót, mùng | – HS trả lời |
| – GV mời HS khác nhận xét bổ sung. | – HS nhận xét bổ sung |
| – GV phát phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS hoàn thiện. | – HS hoàn thiện phiếu học tập số 3 |
| – GV nhận xét đánh giá tổng kết hoạt động của giờ học. |  |
| **NGHỈ GIỮA TIẾT 1 VÀ TIẾT 2** |  |
| **LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG** |  |
| **Hoạt động 4: Đề xuất ý tưởng và cách làm mô hình cây** | |
| – GV chiếu một vài hình ảnh mô hình khác nhau để HS quan sát. | – HS quan sát |
| a) GV yêu cầu các nhóm thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm mô hình theo tiêu chí:  – Mô hình thể hiện được các bộ phận bên ngoài nổi bật của cây.  – Màu sắc hài hoà thể hiện được đặc điểm của cây.  – Xếp được mô hình vào một trong các nhóm ở mục 3. | – HS thảo luận nhóm theo tiêu chí |
| – GV: Cô mời các nhóm cử đại diện lên chia sẻ ý tưởng với cả lớp theo gợi ý:  – Tên các cây lựa chọn trong mô hình  – Đặc điểm bên ngoài  – Đại diện nhóm chia sẻ ý tưởng  Gợi ý:  – Em sẽ làm mô hình: cây dừa  – Đặc điểm bên ngoài của cây dừa: phiến lá to, thân thẳng hoặc hơi cong, màu nâu, quả tròn to  – Cách làm các bộ phận: làm lá, thân  – Vật liệu làm mô hình: em sử dụng giấy màu, giấy bìa hay đất nặn | – HS suy nghĩ trả lời |
| – Cô mời các nhóm nhận xét, góp ý cho nhóm bạn | – Nhóm khác nhận xét, góp ý |
| b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm mô hình |  |
| – GV: Cô mời các nhóm giới thiệu phương án làm sản phẩm  Gợi ý:  + Nhóm sử dụng vật liệu: giấy A3? bìa catong? giấy màu?  + Cách làm: làm các bộ phận thân lá, quả sau đó ghép các bộ phận để tạo thành cây. | – Đại diện nhóm giới thiệu phương án làm sản phẩm. |
| – GV nhận xét đánh giá phương án của các nhóm và mời các nhóm chuẩn bị làm mô hình |  |
| **Hoạt động 4. Làm mô hình cây** | |
| – GV chúng ta cùng đi làm mô hình cây các em nhé!  – Để làm mô hình cây các em cho cô biết nhóm đã lựa chọn những dụng cụ vật liệu gì? | – HS nêu những dụng cụ, vật liệu chuẩn bị |
| – GV chiếu các bước gợi ý như mục 5 trang 40  Bước 1: làm các bộ phận của cây  Bước 2: ghép các bộ phận để tạo thành cây | – HS theo dõi |
| – GV: Yêu cầu các nhóm thực hiện làm mô hình cây theo cách của nhóm mình | – Các nhóm làm mô hình cây |
| – GV chiếu các câu hỏi gợi ý lên bảng để HS tham khảo:  + Thành phần của mô hình: cây gì? Màu gì? Thân lá?  + Vật liệu làm các bộ phận: đất nặn hay giấy bìa, ống hút, que tre làm thân, lá, quả  + Ước lượng chiều cao của cây  + Làm cách nào để gắn chặt các bộ phận với nhau: dùng băng dính hay đất nặn. | – HS theo dõi |
| – GV theo dõi việc làm sản phẩm của lớp, hỗ trợ khi cần thiết. |  |
| – GV các em làm xong sản phẩm tự đối chiếu, kiểm tra lại theo các tiêu chí. | – HS đối chiếu kiểm tra lại sản phẩm theo tiêu chí |
| – GV nhận xét hoạt động của các nhóm và chuyển sang hoạt động sau |  |
| **Hoạt động 6: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm** | |
| – GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm. | – HS trưng bày sản phẩm của mình và xem sản phẩm của nhóm bạn. |
| – GV mời các nhóm tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn bằng cách tô khuôn mặt cảm xúc vào phiếu đánh giá như ở trang 41 | – HS đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn. |
| – GV: mời đại diện các nhóm báo cáo về sản phẩm | – Đại diện nhóm báo cáo về sản phẩm  – Giới thiệu về sản phẩm cây trong mô hình là cây gì? Gồm những bộ phận nào? Lợi ích của từng cây  – Cảm nghĩ về việc tự làm mô hình, tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn. |
| – GV: Các nhóm trao đổi với nhau để ghép các cây thành mô hình vườn cây và trưng bày sản phẩm ở lớp. | – Các nhóm trao đổi để ghép các cây thành mô hình vườn cây |
| **TỔNG KẾT BÀI HỌC** |  |
| **–**GV đề nghị HS sử dụng sản phẩm để trang trí lớp học. | |
| – GV khen ngợi nhóm HS tích cực tham gia hoạt động, động viên các nhóm làm chưa tốt để lần sau cố gắng. | |
| – GV nhận xét và tổng kết buổi học. | |

**CÂY XUNG QUANH EM**

**Nhóm**……………………………….. **Lớp**……………..

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

**Tô màu cho bức tranh**

|  |  |
| --- | --- |
| **C:\Users\MATINHBANG\Desktop\OIP.jpg** | **Em hãy kể tên**  1. Những cây có gai  ………………………….…………………..………………………….  2. Những cây không có gai  ………………………….…………………..………………………….  3. Những cây thấp hơn em  ………………………….…………………..………………………….  4. Những cây cao hơn cửa phòng học  ………………………….…………………..………………………….  ………………………….…………………..…………………………. |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nêu tên các bộ phận của cây**  ………………………….…………………..………………  ………………………….…………………..………………  **2. Mô tả đặc điểm của cây thanh long**  ………………………….…………………..………………  ………………………….…………………..………………  ………………………….…………………..………………  ………………………….…………………..………………  ………………………….…………………..……………… | **3. Hãy cho biết đặc điểm nổi bật của các cây mục 2b trang 39 SGK**  ………………………….…………………..………………  ………………………….…………………..………………  ………………………….…………………..………………  ………………………….…………………..………………  ………………………….…………………..………………  Phân loại các cây trên:  Cây có hoa…….…………………..………..…….  Cây có quả…….…………………..………..……. |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

**Kể tên một số cây mà em biết theo bảng sau:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Cây bóng mát** | **Cây cảnh** | **Cây ăn quả** | **Cây rau** |
| ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..……………. | ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..……………. | ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..……………. | ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..…………….  ……………..……………. |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cùng vẽ ý tưởng của nhóm** | **1. Em sẽ làm cây gì?**  …………………..…………….…………………..………………  **2. Các bộ phận của cây và đặc điểm bên ngoài nổi bật là:**  Lá: ……………………………….…………..……….………..  Thân:……………………….……………………….………..  Quả:………………………………………………….………..  Hoa:………………………………………………….………..  **3. Vật liệu sử dụng để làm mô hình cây là:**  ………………………….……….…….…………..………………  …………………………….…..…………………..……………… |